

Số: 193/2024/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Nam, ngày 09 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 311/2024/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1972;

Trú tại: ấp B, xã C, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm 1976;

Trú tại: ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị T có nghĩa vụ trả cho ông Đỗ Văn M số tiền 105.000.000 (một trăm lẻ năm triệu) đồng.

Thời gian trả tiền tính từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của ông Đỗ Văn M, nếu bà Trần Thị T chưa thi hành xong khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bà Trần Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.625.000 (hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Hoàn trả cho ông Đỗ Văn M 2.625.000 (hai triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002160, ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc phẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS H. Mỏ Cày Nam, T. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Lê Chí Nhân